

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
Công trình: XÂY DỰNG CSHT PHÂN KHU 03 - PHƯỚC LỘC**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 30/07/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng CSHT Phân khu 03 - Phước Lộc;

Căn cứ Quyết định số 9473/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng CSHT Phân khu 03 - Phước Lộc do Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Bình Định lập, đã được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 13/SXD-HTKTTĐ ngày 19/01/2022 và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Môi trường Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 14/2022/KQTT-CtyNP ngày 18/05/2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện tại Tờ trình số 312/TTr-BQL ngày 23/05/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 231/TTr-PTCKH ngày 24/05/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: **Xây dựng CSHT Phân khu 03 - Phước Lộc**, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: XÂY DỰNG CSHT PHÂN KHU 03 - PHƯỚC LỘC

2. Cấp quyết định đầu tư: HĐND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Tuy Phước.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế tuyến QL19 mới hình thành, kết nối với các khu chức năng trong khu vực; đồng thời bố trí tái định cư và tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho khu vực. Mặt khác, việc thực hiện dự án sẽ sắp xếp lại dân cư, góp phần cải thiện điều kiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân địa phương, chuyển đổi cơ cấu và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- San nền:

+ Diện tích đất san nền: $S = 10,08\text{ha}$. Cao độ san nền theo cao độ không chế tại các vị trí nút giao theo quy hoạch chi tiết được duyệt (cao độ thiết kế trung bình +7.60m).

+ Chiều cao đắp trung bình 2,33m, độ chặt yêu cầu K90.

- Hệ thống giao thông:

+ Xây dựng hệ thống đường giao thông gồm 12 tuyến có lộ giới từ 6-18m với tổng chiều dài khoảng 2.700m.

+ Nền đường đắp đất CPĐ đầm chặt K95, lu tăng cường K98 dày 30cm.

+ Kết cấu áo đường bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 22cm.

+ Bó vỉa, vỉa hè bằng BTXM đá 1x2 M250. Bố trí các hố trồng cây xanh dọc theo vỉa hè bằng ống BTLT D800mm.

+ Gia cố mái taluy dọc hành lang thoát lũ bằng BTXM dài 1.184m.

- Hệ thống thoát nước mưa:

+ Xây dựng tuyến cống thoát nước mưa bằng BTLT D400 - D1.000mm, H10 và H30 với chiều dài 2.782m, hố gas bằng BTCT đá 1x2 M200.

+ Xây dựng mương tưới BTCT B500cm, dài 99m khu vực tiếp giáp khu dân cư, tuyến mương tưới hoàn trả BTCT B(200x500)cm, dài 785m và cống hộp BTCT 3x(3,0x2,5)m, dài 35m khu vực đường ĐS1 và ĐS5.

+ Hố gas thu nước mặt đường gồm 153 hố.

- Hệ thống thoát nước thải:

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thải bằng HDPE DN250 - DN300mm với tổng chiều dài 2.719m.

+ Trên tuyến bố trí 133 hố gas thu bằng BTCT đá 1x2 M200 kích thước 0,7x0,7m.

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC:

+ Xây dựng mạng lưới đường ống cấp nước sinh hoạt và PCCC với tổng chiều dài 3.577m, gồm 2.701m ống HDPE D63 và 876m ống HDPE D110mm.

+ Lắp đặt 06 trụ nước cứu hỏa DN110 loại 3 cửa lấy nước, hóng lớn trụ cứu hỏa quay ra mặt đường.

- + Nguồn nước đầu nối từ đường ống nước sạch dọc QL19.
- Hệ thống cấp điện và chiếu sáng công cộng:
- + Di dời cột C28/27/14 đường dây 22kV thuộc XT471/ANH ra khỏi ranh giới quy hoạch khu dân cư.
- + Xây dựng mới đường dây 22kV dài 432m và đường dây 0,4kV dài 2.326,7m phục vụ cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng công cộng.
- + Lắp đặt mới 02 trạm biến áp 560kVA-22/0,4kV và 250kVA-22/0,4kV.
- + Lắp đặt hệ thống điện CSCC dọc đường quy hoạch gồm 81 bộ bóng đèn led, điều khiển bằng tủ một chế độ.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Bình Định.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: F = 11,82ha.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình hạ tầng kỹ thuật, nhóm B.
- Cấp công trình chính: cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng do Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Bình Định lập, đã được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định tại Văn bản số 13/SXD-HTKTTĐ ngày 19/01/2022 và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Môi trường Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 14/2022/KQTT-CtyNP ngày 18/05/2022.

9. Tổng mức đầu tư: 117.855.491.000 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm mười bảy tỷ, tám trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi một ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	69.024.231.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	854.462.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	1.292.121.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	3.143.045.000 đồng;
- Chi phí khác:	1.178.577.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	40.000.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.363.055.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Lộc và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (15);
- Lưu VT.K₃. T25.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam